

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM BẢNG  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST

Ngày 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Kiềm.

Ông Nguyễn Thanh Kiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với:

**- Bị cáo:** Bùi Văn T, sinh năm 1996 tại Hòa Bình; nơi ĐKKHKT: Xóm Ch, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Bùi Thị B; vợ: Bùi Ngọc D và 01 người con, sinh năm 2018; tiền sự: Ngày 19/4/2022, Công an xã Nam Phương, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền 2.000.000đồng; tiền án: Ngày 18/9/2019, TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 13/6/2021; tạm giữ ngày 08/6/2022; tạm giam ngày 17/6/2022; có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1994 và anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/6/2022, Bùi Văn T, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Xóm Ch, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình đang ở phòng trọ ở: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì có số điện thoại lạ gọi đến và nói: “Anh H đây, xuống ngã tư T đón anh, anh em mình đi làm quả hàng chơi”, Tiến nói: “Vâng”. Sau đó Tiến thuê xe ôm đi đến khu vực ngã tư T thuộc địa phận xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì xuống xe ngồi đợi ở ven đường. Khoảng 15 phút sau có một người nam thanh niên (T chỉ biết tên là H, không biết họ, tên, tuổi địa chỉ của người đó) đi xe mô tô đến rồi chờ T đi về hướng thành phố P, tỉnh Hà Nam. Trên đường đi H nói với T: “Cầm hàng đi tý anh em mình chơi”, đồng thời đưa cho T 03 gói giấy bạc màu trắng, T biết đó là ma túy nên cầm ở tay trái. Trên đường đi đến địa phận thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì H dừng xe và nói với T: “Cho anh mượn điện thoại, anh gọi cho thằng em lấy cái xi lanh”, T đồng ý rồi đưa điện thoại của mình cho H, H gọi điện thoại xong thì nói với T: “Đứng đây đợi anh, anh đi lấy xi lanh về anh em mình cùng chơi”, T xuống xe đứng chờ, còn H cầm điện thoại của T và điều khiển xe mô tô đi về hướng thành phố P. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi T đang đứng đợi H thì bị lực lượng Công an xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang T đang tàng trữ trong lòng bàn tay trái 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy để sử dụng cho bản thân.

Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Bùi Văn T 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn T tại xóm Ch, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình và tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 272/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,466g (không phải bốn trăm sáu mươi sáu gam) loại: Heroine”.

Cáo trạng số 72/CT-VKSKB ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 16/6/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 272/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề “Mẫu vật hoàn trả QT01”. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn T thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 11 giờ ngày 08/06/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, Công an xã T phát hiện bắt quả tang Bùi Văn T, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Xóm Ch, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam tàng trữ trong lòng bàn tay trái 03 gói ma túy bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,466g loại Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của Bùi Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,466 gam ma túy tại lòng bàn tay trái của bị cáo mục đích để sử dụng là cất giữ bất hợp pháp, trái quy định của Nhà nước nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử nghiêm minh để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 18/9/2019, TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 13/6/2021, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để ra mức hình phạt nghiêm minh như đề nghị mức xử phạt của Viện Kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai thì bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm một phong bì niêm phong nguyên vẹn số 272/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề “Mẫu vật hoàn trả QT01” là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận của một nam thanh niên tên Hoàng đưa cho bị cáo cầm để cùng sử dụng. Do bị cáo không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ của H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia bàn phím cứng bị cáo khai đưa cho người thanh niên tên Hoàng mượn, sau đó bị cáo bị bắt. Do bị cáo không nhớ số thuê bao, không biết họ, tên đệm và địa chỉ của Hoàng ở đâu và không có đề nghị gì đối với chiếc điện thoại nêu trên nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 08/6/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 272/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề “Mẫu vật hoàn trả QT01” (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 07/9/2022).

3. Án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nguyệt**